

Số: /TB-SYT

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe

Căn cứ Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05/10/2017 của Chính phủ về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe;

Căn cứ Quyết định số 5125/QĐ-BYT ngày 10/11/2017 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế;

Căn cứ Công văn số 376/K2ĐT-ĐH ngày 26/4/2018 của Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo - Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05/10/2017 của Chính phủ.

Sau khi xem xét hồ sơ đề nghị của Bệnh viện đa khoa Thanh Trì và đối chiếu với các quy định tại Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05/10/2017 của Chính phủ, Sở Y tế thông báo về việc công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe như sau:

- Tên cơ sở được công bố: **Bệnh viện đa khoa Thanh Trì.**
- Số Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh 041/SYT-GPHĐBV/CL3 do Sở Y tế cấp ngày 08/08/2025.
- Địa chỉ: Số 1 đường Tứ Hiệp, xã Thanh Trì, thành phố Hà Nội
- Người chịu trách nhiệm chuyên môn: BS CKII Hồ Quang Tuấn, Giám đốc Bệnh viện.
- Điện thoại liên hệ: 024 2218 2716
- Các ngành/chuyên ngành đào tạo thực hành: Y sĩ đa khoa, Điều dưỡng, Hộ sinh, Y học cổ truyền, Kỹ thuật phục hồi chức năng, Dược học, Kỹ thuật xét nghiệm y học.
- Trình độ đào tạo thực hành: Cao đẳng.
- Trách nhiệm của cơ sở thực hành:

- Cơ sở thực hành chỉ được ký hợp đồng đào tạo thực hành sau khi được công bố trên Cổng thông tin điện tử của Sở Y tế và tổ chức triển khai hoạt động đào tạo thực hành theo chương trình đào tạo thực hành đã công bố;

- Bảo đảm các yêu cầu của cơ sở thực hành theo quy định tại Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05/10/2017 của Chính phủ;

- Phối hợp với cơ sở giáo dục bảo đảm chất lượng đào tạo thực hành theo chương trình đào tạo thực hành;

- Xác nhận kết quả thực hành của người học thực hành;
- Thường xuyên cập nhật trên trang thông tin điện tử của cơ sở: Danh sách người giảng dạy thực hành, số lượng, loại hình, ngành, chuyên ngành, trình độ đào tạo thực hành, số lượng tối đa người học thực hành có thể nhận, số lượng người học thực hành đang thực hành tại cơ sở.

- Đơn vị chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính pháp lý của Hồ sơ và tính hợp lý, bảo đảm phù hợp với quy định của Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05/10/2017 và các quy định khác của pháp luật về quy trình tổ chức giảng dạy, chương trình đào tạo, bố trí người giảng dạy.

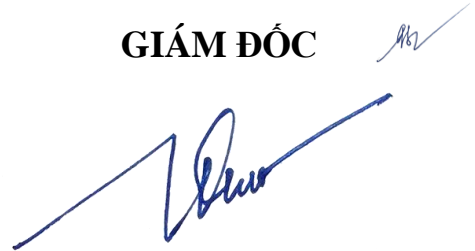
(Đính kèm Bản công bố số 216/BCB-BVĐKTT ngày 12/03/2026 của Bệnh viện đa khoa Thanh Trì)

Sở Y tế thông báo đến các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan được biết./.

Nơi nhận:

- BVĐK Thanh Trì;
- Các phòng thuộc SYT (đề p/hợp);
- TT Phục vụ hành chính công Chi nhánh số 2
- Văn phòng SYT (cổng thông tin điện tử);
- Lưu: VT, TCCB_{Anh} (03)

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Trọng Diện

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
BỆNH VIỆN ĐA KHOA THANH TRÌ

Số: 216 /BCB-BVĐKTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 08 năm 2026

BẢN CÔNG BỐ

**Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành
trong đào tạo khối ngành sức khỏe**

Kính gửi: Sở Y tế Hà Nội

Tên cơ sở công bố: Bệnh viện đa khoa Thanh Trì.

Số Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh 041 /SYT-GPHĐBV/CL3,
do Sở Y tế Hà Nội cấp ngày 08/08/2025;

Địa chỉ: Số 1 đường Tứ Hiệp, xã Thanh Trì- Hà Nội.

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: BSCKII Hồ Quang Tuấn – Giám
đốc; Điện thoại liên hệ: 024 2218 2716. Email: bvdkttr@gmail.gov.vn

Căn cứ Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2017 của
Chính phủ quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức
khỏe, cơ sở công bố đã đáp ứng yêu cầu để tổ chức thực hành theo quy định với
các nội dung sau đây:

1. Các ngành/chuyên ngành đào tạo thực hành bao gồm các chuyên ngành:
Y sĩ đa khoa, Điều dưỡng, Hộ sinh, Y học cổ truyền, Kỹ thuật phục hồi chức
năng, Dược học, Kỹ thuật xét nghiệm y học :*(Phụ lục 1 kèm theo)*

2. Trình độ đào tạo thực hành: :*(Phụ lục 1 kèm theo)*

- Trình độ đào tạo Cao đẳng:

+ Y sĩ đa khoa

+ Điều dưỡng

+ Hộ sinh

+ Y học cổ truyền

+ Kỹ thuật phục hồi chức năng

+ Dược

+ Kỹ thuật xét nghiệm y học.

3. Số lượng người đào tạo thực hành tối đa: 483 *(Phụ lục 2 kèm theo)*

4. Danh sách người giảng dạy thực hành đáp ứng yêu cầu: 36 *(Phụ lục 3
kèm theo)*.

5. Danh sách các khoa phòng tổ chức thực hành và số giường bệnh hoặc
ghế răng tại mỗi khoa phòng *(Phụ lục 4 kèm theo)*.

6. Danh mục cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo thực hành. *(Phụ
lục 5 kèm theo)*.



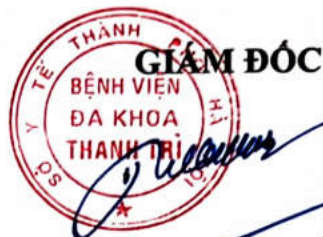
Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Bản công bố này thay thế Bản công bố số: 563/BCB-BVĐKTT ngày 20/07/2023 về việc công bố Bệnh viện đa khoa Thanh Trì là cơ sở đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe.

Kính đề nghị Sở Y tế Hà Nội xem xét, công bố thông tin theo quy định./.
(Có tài liệu gửi kèm theo Bản công bố).

Nơi nhận:

- Như trên (để b/c);
- BGĐ BV (để biết);
- Các K,P,ĐN trực thuộc;
- Lưu VT, TC.



Hồ Quang Tuấn



THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐÀO TẠO THỰC HÀNH TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

(Tại 1 thời điểm)

(Kèm theo bản công bố số: 2/6 /BVĐKTT ngày 12 tháng 03 năm 2026 của Bệnh viện đa khoa Thanh Trì)

Stt	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/học phần /Tin chi	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giường/ghế răng tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13

I. ĐÀO TẠO CAO ĐẲNG

1	6720101	Cao đẳng	Y sĩ đa khoa	Nội cơ sở thực hành	- Nhận định, thăm khám, chẩn đoán lâm sàng và điều trị phù hợp với các bệnh thông thường nội khoa: Tăng huyết áp, đái tháo đường, viêm phế quản, viêm mũi họng, rối loạn tiền đình, viêm đường tiết niệu... hoàn thiện hồ sơ bệnh án. Xử lý cấp cứu được một số bệnh: cơn tăng huyết áp, khó thở, đau ngực, đau bụng nội khoa	Khoa Nội tổng hợp	2	30	15	45	0	30
			Thực tập lâm sàng chăm sóc người bệnh cấp cứu và	- Nhận định tình trạng người bệnh cấp cứu - Lập kế hoạch chăm sóc người bệnh cấp cứu và nguy kịch - Vận chuyển bệnh nhân - Cho bệnh nhân ăn qua Sonde - Rửa dạ dày	Cấp cứu	2	30	5	15	0	15	

chăm sóc tích cực	Khám, theo dõi các bệnh tai biến mạch não, cấp cứu ngừng tuần hoàn, cơn tăng huyết áp kịch phát, COPD... Thực hành các kỹ năng cấp cứu ngừng tuần hoàn, xử trí phân vệ...	Khoa Hồi sức tích cực- chống độc	2	30	10	30		30
Ngoại cơ sở thực hành	- Kỹ năng thăm khám, chẩn đoán và điều trị người bệnh ngoại khoa. - Thực hiện sơ cứu, cấp cứu các tình huống cấp cứu - Lập hồ sơ bệnh án, vận hành một số TTB ngoại khoa. - Chẩn đoán viêm ruột thừa, viêm phúc mạc, chảy máu tiêu hóa cao, thoát vị bẹn/lồng ruột, viêm tụy cấp, chấn thương bụng, gãy xương đùi, xương cẳng chân, xương chậu, bảnh chẻ, xương bàn tay, trật khớp, trên lõi cầu xương cánh tay...	Khoa Ngoại tổng hợp	2	30	12	36	0	30
Sản khoa thực hành	- Hướng dẫn cách làm bệnh án sản khoa, chẩn đoán các bệnh lý sản phụ khoa, kế hoạch hóa gia đình. - Xử trí các trường hợp cấp cứu thuộc chuyên ngành sản phụ khoa. - Điều trị các bệnh lý sản phụ khoa, kế hoạch hóa gia đình - Dự phòng các bệnh lý thuộc chuyên ngành sản phụ khoa và chăm sóc bé...	Khoa Phụ sản	1	15	5	15	0	15
Nhi khoa cơ sở thực hành	Hướng dẫn cách làm bệnh án nhi khoa:- cách khám lâm sàng bệnh nhân nhi các bệnh thường gặp: nhiễm khuẩn hô hấp cấp tính- viêm phổi- hen phế quản cấp- tiêu chảy cấp- nôn ở trẻ em- táo bón ở trẻ em- hội chứng co giật ở trẻ em	Khoa Nhi	2	30	15	45	0	30

				Thực hành tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Chăm sóc người bệnh sỏi cao bằng YHCT - Chăm sóc người bệnh mắt ngư bằng YHCT - Chăm sóc người bệnh có nôn bằng YHCT - Chăm sóc người bệnh bị tai biến mạch máu não bằng YHCT 							
3	6720603	Cao đẳng	Kỹ thuật phục hồi chức năng	<p>Thực hành Vật lý trị liệu- PHCN cơ bản</p> <p>Thực hiện được các kỹ thuật khám - lượng giá Phục hồi chức năng trong các trường hợp bệnh lý thông thường và phức tạp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng thành thạo và bảo quản các trang thiết bị trong khoa Phục hồi chức năng; thích ứng được với các trang thiết bị hiện đại dựa trên nền tảng công nghệ thông tin. - Một số phương thức vật lý trị liệu thường dùng - Tổng quan về vận động trị liệu - Phục hồi chức năng hô hấp - Phục hồi chức năng cho người có khó khăn về vận động 	Khoa Y được cử truyền	2	30	11	33	0	30	
4	6720301	Cao đẳng	Điều dưỡng	Chăm sóc sức khỏe người lớn bệnh nội khoa	<ul style="list-style-type: none"> - Chăm sóc sức khỏe cho người lớn mắc các bệnh nội khoa và chuyên khoa hệ nội, thực hiện các kỹ thuật và quy trình chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh nội - nhiễm, quy trình chăm sóc nội khoa nâng cao. 	Khoa Nội	2	30	20	60	0	30

				Thực tập làm sàng chăm sóc người bệnh truyền nhiễm	<ul style="list-style-type: none"> - Chăm sóc người bệnh sốt nhiễm khuẩn - Chăm sóc người bệnh tả, lỵ trực khuẩn, ho gà, thủy đậu, quai bị, uốn ván, dại - Chăm sóc người bệnh viêm màng não não mủ - Chăm sóc người bệnh viêm gan do virus - Chăm sóc người bệnh nhiễm HIV/AIDS 	Truyền nhiễm	2	30	20	60	0	30
5	6720303	Cao đẳng	Hộ sinh	Chăm sóc sức khỏe người bệnh sản phụ khoa	<ul style="list-style-type: none"> - Chăm sóc người bệnh trước, trong và sau đẻ thường - Chăm sóc người bệnh thai chết lưu - Chăm sóc rốn sơ sinh, hỏi sức sơ sinh - Chăm sóc người bệnh viêm nhiễm đường sinh dục - Chăm sóc người bệnh khối u sinh dục - Chăm sóc người bệnh cao huyết áp và thai nghén - Chăm sóc người bệnh tiền sản giật và sản giật 	Sản	2	30	4	12	0	12
6	6720201	Cao đẳng	Dược	Dược học cơ truyền	Nhận biết I sơ vị thuốc y học cơ truyền, phân tích các phương thuốc thông thường Biết quy trình sơ chế, bảo chế đơn giản của một số vị thuốc YHCT	Khoa Dược	2	30	0	0	0	30
				Quản trị kinh doanh dược	Mô tả mô hình hoạt động, chức năng, nhiệm vụ của khoa Dược: Phân tích chức năng và kỹ năng của nhà quản trị tại khoa Dược							
				Thực tế nghề nghiệp	Thực tế nghề nghiệp							

7	6720602	Cao đẳng	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thực hành làm sáng vi sinh ký sinh trùng	Thực hành kỹ thuật xét nghiệm Vi sinh - Ký sinh trùng: Kỹ thuật lấy và bảo quản bệnh phẩm Kỹ năng giao tiếp với nhân viên y tế, người bệnh - người nhà. An toàn và xử trí một số tai nạn thường dùng trong phòng xét nghiệm. Cách vào sổ và ghi phiếu trả lời xét nghiệm...	Khoa Xét nghiệm	1	15	0	0	0	15
				Thực hành làm sáng hóa sinh - huyết học	Thực hành kỹ thuật xét nghiệm Hóa sinh - Huyết học: Thực hành lấy, bảo quản, vận chuyển bệnh phẩm xét nghiệm. Cách dán mã xét nghiệm, nhận mẫu, vào máy mã xét nghiệm. Cách sử dụng máy hóa sinh tự động tại bệnh viện: Cách kiểm tra xét nghiệm trên máy. Cách sử dụng máy đo nước tiểu tự động tại bệnh viện...							
Tổng cộng				Thực tế nghề nghiệp	Tự chọn thực tế tốt nghiệp các lĩnh vực Vi sinh, Ký sinh trùng, Hóa sinh, Huyết học		36	540	200	600	0	483

Người lập biểu



Trần Thị Phương Thủy



Hồ Quang Tuấn

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

BỆNH VIỆN ĐA KHOA THANH TRÌ

BẢNG TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG NGƯỜI ĐÀO TẠO THỰC HÀNH TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA THANH TRÌ

(Kèm theo bản công bố số: 2/16 /BVĐKTT ngày 12 tháng 03 năm 2016 của bệnh viện đa khoa Thanh Trì)

Phụ lục 2

STT	Khoa làm sáng đào tạo thực hành	Giường Kế hoạch	Cao đẳng					Tổng số người thực hành tối đa
			Số giường sử dụng đào tạo	Số lượng người đào tạo tối đa theo giường	Số lượng người giảng dạy	Số lượng người thực hành theo người giảng dạy	Số người thực hành thực tế	
(1)	(2)	(3)	(4)=(3)x3	(5)	(6)=(5)x15	(7)	(8)	
1	Khoa Cấp cứu	12	12	36	4	60	60	36
2	Khoa Hồi sức tích cực- chống độc	25	25	75	4	60	60	60
3	Khoa Nội	35	35	105	4	60	60	60
4	Khoa Ngoại	22	22	66	4	60	60	60
5	Khoa Sản	9	9	27	3	45	45	27
6	Khoa Nhi	35	35	105	4	60	60	60
7	Khoa Truyền Nhiễm	35	35	105	4	60	60	60
8	Khoa Y dược cổ truyền	22	22	66	4	60	60	60
9	Khoa Liên chuyên khoa	5	5	15	2	30	30	15
10	Khoa Xét nghiệm			-	1	15	15	15
11	Khoa Dược			-	2	30	30	30
	Cộng	200	200	600	36	540	540	483

Người lập biểu

Trần Thị Phương Thủy

GIÁM ĐỐC



Hồ Quang Tuấn

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI
BỆNH VIỆN ĐA KHOA THANH TRÌ

DANH SÁCH NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH

(Kèm theo bản công bố số: 2/6 /BVDKTT ngày 12 tháng 03 năm 2016 của Bệnh viện đa khoa Thanh Trì)

Phụ lục 3

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Số tháng kinh nghiệm KCB	Môn học/ học/ phân/tin chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/ đơn vị giảng dạy thực hành	Chứng chỉ phương pháp dạy học lâm sàng
1	Hồ Quang Tuấn	BSCCKII	Hội sức cấp cứu	008365/HNO-CCHN	11/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Hội sức cấp cứu	148	Thực hành lâm sàng chăm sóc người bệnh	Tiếp cận bệnh nhân và làm bệnh án nội khoa - Khám bệnh nhân khó thở, đau ngực cấp ở người lớn - Triệu chứng lâm sàng cơ quan hô hấp - Hội chứng lâm sàng cơ quan hô hấp - Hội chứng xuất huyết - Khám và chẩn đoán bệnh nhân hôn mê, hôn mê sâu, rối loạn ý thức, rối loạn nhịp tim và huyết động, xuất huyết tiêu hóa, ngộ độc cấp, sốc phản vệ.	Cấp cứu HSTC&CD	Số: 00018/2025/GDLS-DHTL cấp ngày 03/11/2025
2	Nguyễn Văn Quang	Thạc sĩ	Hội sức cấp cứu	011452/HNO-CCHN	23/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Hội sức cấp cứu	147	Thực hành lâm sàng chăm sóc người bệnh	- Hội chứng xuất huyết - Khám và chẩn đoán bệnh nhân hôn mê, hôn mê sâu, rối loạn ý thức, rối loạn nhịp tim và huyết động, xuất huyết tiêu hóa, ngộ độc cấp, sốc phản vệ.	HSTC&CD	Số: 00011/2025/GDLS-DHTL cấp ngày 03/11/2025
3	Hoàng Văn Tú	Thạc sĩ	Hội sức cấp cứu	011541/HNO-CCHN	23/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Hội sức cấp cứu	147	Thực hành lâm sàng chăm sóc người bệnh	- Bệnh an ngoại Khoa - Khám chấn thương và vết thương lõng ngực, mạch máu ngoài vi, chi trên, chi dưới, cột sống, xương chậu, gãy xương, sai khớp. - Khám hội chứng viêm phúc mạc, tắc ruột, hậu môn trực tràng, hội chứng chảy máu trong, hội chứng tắc mật	Cấp cứu	Số: 3212/CC A100 cấp ngày 11/10/2021
4	Nguyễn Thị Mười	Bác sĩ	Nội khoa	033088/HNO-CCHN	09/07/2021	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	57	Thực hành lâm sàng chăm sóc người bệnh	- Bệnh an ngoại Khoa - Khám chấn thương và vết thương lõng ngực, mạch máu ngoài vi, chi trên, chi dưới, cột sống, xương chậu, gãy xương, sai khớp. - Khám hội chứng viêm phúc mạc, tắc ruột, hậu môn trực tràng, hội chứng chảy máu trong, hội chứng tắc mật	Khoa Ngoại	Số: 230607/CCA019 cấp ngày 05/06/2023
5	Lê Xuân Sơn	Thạc sĩ	Ngoại khoa	011450/HNO-CCHN	23/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	147	Thực hành lâm sàng chăm sóc người bệnh	- Bệnh an ngoại Khoa - Khám chấn thương và vết thương lõng ngực, mạch máu ngoài vi, chi trên, chi dưới, cột sống, xương chậu, gãy xương, sai khớp. - Khám hội chứng viêm phúc mạc, tắc ruột, hậu môn trực tràng, hội chứng chảy máu trong, hội chứng tắc mật	Khoa Ngoại	Số: 230607/CCA019 cấp ngày 05/06/2023

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú,...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chương chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Số tháng kinh nghiệm KCB	Môn học/ học phần/ tin chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/ đơn vị giảng dạy thực hành	Chương chỉ phương pháp dạy học lâm sàng
6	Bùi Mai Hương	BSCKI	Nội khoa	0111408/HNO-CCHN	23/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	147	Thực hành lâm sàng chăm sóc người bệnh Nội khoa	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận bệnh nhân và làm bệnh án nội khoa - Khám hệ nội tiết, đại tháo đường - Khám và chẩn đoán gan to - Hội chứng tràn dịch, tràn khí màng phổi, khám hội chứng hô hấp. - Khám lâm sàng tìm mạch, hệ tuần hoàn. - Khám lâm sàng các khớp ngoại vi, nội sọ, hệ thần kinh. - Cách làm bệnh án sản - phụ khoa - Kỹ thuật đỡ đẻ ngồi ngửa - Bóc rau nhân tạo, kiểm soát tử cung, nạo sót rau sau đẻ - Mổ lấy thai, Hồi sức sơ sinh - Vô sinh, dị tật bẩm sinh - Các biện pháp đình chỉ thai nghén - Khám phụ khoa thông thường - Kỹ thuật khám khối u sinh dục - Kỹ thuật hút điều hòa kinh nguyệt - Viêm sinh dục và các bệnh lây truyền QD/TD - Bệnh lý nam học - Nhiễm khuẩn tiết niệu và thai nghén - Rò bàng quang - âm đạo 	Khoa Nội	Số: 00009/2025/GDLS-DHTL cấp ngày 03/11/2025
7	Trương Mạnh Hùng	BSCKI	Sản phụ khoa	0111396/HNO-CCHN	23/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản- KHHGD	147	Thực hành lâm sàng chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình nâng cao	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn cách làm bệnh án nhi khoa, cách khám lâm sàng bệnh nhân nhi. - Hướng dẫn đọc X-quang tìm phổi, nhiễm khuẩn hô hấp cấp tính, viêm phổi, hen phế quản cấp, tiêu chảy cấp, nôn ở trẻ em, táo bón ở trẻ em, đau bụng ở trẻ em. - Một số bệnh tìm thường gặp, thấp tim, thiếu máu, hội chứng cơ giật ở trẻ em, xuất huyết não, viêm màng não mủ, bệnh truyền nhiễm. 	Khoa Phụ Sản	Số: 230609.CC/A019 cấp ngày 05/6/2023
8	Đào Thị Thu Huyền	BSCKI	Nhi khoa	002280/HNO-CCHN	19/10/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	161	Thực hành lâm sàng chăm sóc sức khỏe trẻ em nâng cao		Khoa Nhi	Số: 00019/2025/GDLS-DHTL cấp ngày 03/11/2025

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chương chi hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Số tháng kinh nghiệm KCB	Môn học/học phần/tin chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/dom nguyên giảng dạy thực hành	Chương chi phương pháp dạy học lâm sàng
9	Châu Quỳnh Giang	Bác sĩ	Truyền nhiễm	003320/TQ-CCHN	25/09/2019	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	78	Truyền nhiễm cơ sở thực hành	- Hướng dẫn cách làm bệnh án truyền nhiễm - Hướng dẫn cách khám lâm sàng các bệnh truyền nhiễm - Điều trị các bệnh: sốt xuất huyết, sốt, viêm gan virus, quai bị, thủy đậu, viêm màng não, tay-chân-miệng, HIV/AIDS	Khoa Truyền nhiễm	Số: 00012/2025/GDLS-DHTL cấp ngày 03/11/2025
10	Lý Thị Hậu	BSCKI	RHM	001490/HNO-CCHN	17/08/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	163	Răng hàm mặt	Khám, nhận định, chẩn đoán các bệnh thông thường về Răng Hàm Mũi: sâu răng, viêm tủy và quanh cuống răng, viêm lợi, nhổ răng Khám, chẩn đoán các bệnh: viêm mô tế bào vùng mặt, chấn thương vùng hàm mặt...	Khoa Liên chuyên khoa	Số: 00020/2025/GDLS-DHTL cấp ngày 03/11/2025
11	Ngô Thị Ánh Tuyết	BSCKI	TMH	014039/HNO-CCHN	19/08/2021	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	139	Tai mũi họng	Khám, nhận biết các bệnh Tai Mũi Họng: Viêm tai giữa cấp tính mũi Nguyên nhân, triệu chứng, biến chứng của viêm tai giữa cấp tính mũi		Số: 00021/2025/GDLS-DHTL cấp ngày 03/11/2025
12	Đỗ Thị Ngọc	BSCKI	Y học cổ truyền	011570/HNO-CCHN	23/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội: Y học cổ truyền	147	Thực tập lâm sàng Y học cổ truyền	- Thực hành khám bệnh, chữa bệnh Y học dân tộc, thực hành lý luận YHCT. - Thực hành các phương pháp không dùng thuốc (châm cứu, giác hơi, cứu...), thực hành kê đơn thuốc YHCT - Châm sóc người bệnh sỏi cao bàng YHCT - Châm sóc người bệnh mắt ngưi bàng YHCT - Châm sóc người bệnh có nôn bằng YHCT - Châm sóc người bệnh bị tai biến mạch máu não bằng YHCT	Khoa Y được cổ truyền	Số: 00008/2025/GDLS-DHTL cấp ngày 03/11/2025
13	Phùng Hải Yến	Bác sĩ	Y học cổ truyền	037062/HNO-CCHN	06/02/2023	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng	37				Số: 3214/CC A100 cấp ngày 11/10/2021
14	Nguyễn Ngọc Hà	BSCKI	Phục hồi chức năng	011395/HNO-CCHN	23/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng	147	Thực tập lâm sàng	Kỹ năng hướng dẫn sử dụng một số đũa cơ tay trái và thực hiện một số	Khoa Y được	Số: 00007/2025/GDLS-DHTL cấp ngày 03/11/2025

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Số tháng kinh nghiệm KCB	Môn học/học phần/tin chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/dơn vị giảng dạy thực hành	Chứng chỉ phương pháp dạy học lâm sàng
15	Trần Thị Nga	Bác sỹ	Bác sỹ Y học cổ truyền	0005170/QNI-CCHN Chứng chỉ kiến thức và thực hành cơ bản	19/8/2016 20/10/2023	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền Vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	115	Phục hồi chức năng	Kỹ thuật phục hồi chức năng thông thường trên người bệnh	cổ truyền	Số: 3215/CC A100 cấp ngày 11/10/2021
16	Phạm Thị Tuyết	Dại học	Điều dưỡng	011530/HNO-CCHN	23/12/2013		147		- Chăm sóc người bệnh sốt nhiễm khuẩn - Chăm sóc người bệnh tá, lý trực khuẩn, ho gà, thủy đậu, quai bị, uốn ván, đại - Chăm sóc người bệnh viêm màng não mủ - Chăm sóc người bệnh viêm gan do virus - Chăm sóc người bệnh nhiễm HIV/AIDS - Chăm sóc người bệnh sốt xuất huyết Dengue		Số: 00001/2025/GDLS-DHLL cấp ngày 03/11/2025 Số: 00006/2025/GDLS-DHLL cấp ngày 03/11/2025
17	Nguyễn Thị Yến	Dại học	Điều dưỡng	100444/HNO-CCHN	23/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	147	Thực tập lâm sàng chăm sóc người bệnh truyền nhiễm	- Nhận định tình trạng người bệnh cấp cứu - Lập kế hoạch chăm sóc người bệnh cấp cứu và nguy kịch - Vận chuyển bệnh nhân - Cho bệnh nhân ăn qua Sonda - Rửa dạ dày	Khoa Cấp cứu	Số: 230610.CC/A019 cấp ngày 05/6/2023
18	Bùi Hải Yến	Dại học	Điều dưỡng	013942/HNO-CCHN (thay thế chứng chỉ cấp ngày 19/8/2014)	10/6/2022		45				Số: 00016/2025/GDLS-DHLL cấp ngày 03/11/2025
19	Phạm Thị Hoa	Dại học	Điều dưỡng	011458/HNO-CCHN	23/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	147	Thực tế ngành			Số: 230610.CC/A019 cấp ngày 05/6/2023
20	Hoàng Ngọc Tuyên	Dại học	Điều dưỡng	024673/HNO-CCHN	22/6/2018		93				Số: 230610.CC/A019 cấp ngày 05/6/2023
21	Ngô Thu Hồng	Dại học	Điều dưỡng	011416/HNO-CCHN	23/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	147	Chăm sóc người bệnh cấp cứu và chăm sóc tích cực	- Thực hiện các kỹ thuật và quy trình chăm sóc người bệnh trong tình trạng cấp cứu, nguy kịch và chăm sóc đặc biệt, lập kế hoạch chăm sóc về môi số bệnh về hồi sức cấp cứu.	Khoa HSTC&CD	Số: 00017/2025/GDLS-DHLL cấp ngày 03/11/2025
22	Nguyễn Thị Bích Hương	Dại học	Điều dưỡng	011456/HNO-CCHN	23/12/2013		147				Số: 00014/2025/GDLS-DHLL cấp ngày 03/11/2025
23	Nguyễn Kim Oanh	Dại học	Điều dưỡng	011533/HNO-CCHN	23/12/2013		147		- Thực hiện các kỹ thuật và quy trình chăm sóc sức khỏe cho người lớn mắc bệnh ngoại khoa, chăm sóc và thực hành chức năng của điều dưỡng phòng mổ, quy trình, thao tác chăm sóc người bệnh trước, trong và sau mổ.	Khoa Ngoại	Số: 00002/2025/GDLS-DHLL cấp ngày 03/11/2025
24	Nguyễn Thị Hằng	Cao đẳng	Điều dưỡng	27399/HNO-CCHN	13/06/2019	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	81	Chăm sóc sức khỏe người lớn ngoại khoa			Số: 3218/CC A100 cấp ngày 11/10/2021
25	Ngô Thị Hoa	Dại học	Điều dưỡng	035450/HNO-CCHN	7/7/2022		44				Số: 3218/CC A100 cấp ngày 11/10/2021

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chương chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Số tháng kinh nghiệm KCB	Môn học/học phần/tin chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/dơn nguyên giảng dạy thực hành	Chương chỉ phương pháp dạy học lâm sàng
26	Nguyễn Thị Huệ	Đại học	Điều dưỡng	0017409/HNO-CCHN	24/09/2015		126	Chăm sóc sức khỏe cho người lớn mắc các bệnh nội khoa và chuyên khoa hệ nội, thực hiện các kỹ thuật và quy trình chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh nội - nhiệm, quy trình chăm sóc nội khoa năng cao.		Số: 00015/2025/GDLS-DHTL cấp ngày 03/11/2025	
27	Trần Thu Hiền	Cao đẳng	Điều dưỡng	013928/HNO-CCHN	19/08/2014	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	139	Chăm sóc sức khỏe người lớn nội khoa		Số: 6300/CC A100 cấp ngày 01/04/2024	
28	Nguyễn Thị Thu Hiền	Đại học	Điều dưỡng	011157/HNO-CCHN	23/12/2013		147	Chăm sóc người bệnh trước, trong và sau đẻ thường		Số: 00005/2025/GDLS-DHTL cấp ngày 03/11/2025	
29	Hoàng Thị Phúc	Đại học	Hộ sinh	013910/HNO-CCHN	19/08/2014	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011	139	Chăm sóc sức khỏe người bệnh sản phụ khoa		Số: 6299/CC A100 cấp ngày 01/04/2024	
30	Lê Thị Phương Anh	Đại học	Hộ sinh	011540/HNO-CCHN	23/12/2013		147	Chăm sóc người bệnh viêm nhiễm đường sinh dục	Khoa Phụ Sản	Số: 3217/CC A100 cấp ngày 11/10/2021	
31	Trần Thị Phương Thủy	Đại học	Điều dưỡng	011423/HNO-CCHN	23/13/2013		147	Chăm sóc người bệnh khó u sinh dục		Số: 230611.CC/A019 cấp ngày 05/6/2023	
32	Nguyễn Thị Huyền Trang	Đại học	Điều dưỡng	013915/HNO-CCHN	19/8/2014	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	139	Chăm sóc sức khỏe trẻ em		Số: 230613.CC/A019 cấp ngày 05/6/2023	
33	Nguyễn Thị Chung	Đại học	Điều dưỡng	011418/HNO-CCHN	23/12/2013		147	- Lập kế hoạch chăm sóc điều trị - Phòng chống và xử trí các bệnh thường gặp ở trẻ em	Khoa Nhi	Số: 00005/2025/GDLS-DHTL cấp ngày 03/11/2025	
34	An Thị Thủy	CKCI	Dược sĩ	013831/CCHN-D-SYT-NHO	28/02/2025		13	Dược học cổ truyền	Nhận biết 1 số vị thuốc y học cổ truyền, phân tích các phương thuốc biết quy trình sơ chế, bảo chế đơn giản của một số vị thuốc YHCT	Số: 243528/CC-A019 cấp ngày 01/11/2024	

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú....	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Số tháng kinh nghiệm KCB	Môn học/chuyên ngành/âm chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/don vị giảng dạy thực hành	Chứng chỉ phương pháp dạy học lâm sàng
35	Từ Diệu Vân	Đại học	Dược sĩ	012272/CCHND-SYT-NHO	28/05/2024	Thực hành chuyên ngành Dược	22	Quản trị kinh doanh được Thực tế nghề nghiệp	Mô tả mô hình hoạt động, chức năng, nhiệm vụ của khoa Dược: Phân tích chức năng và kỹ năng của nhà quản trị tại khoa Dược	Khoa Dược	Số: 00003/2025/GDLS-DHTL cấp ngày 03/11/2025
36	Chu Thị Thanh Hào	Đại học	Kỹ thuật viên	024500/NHO-CCHN	12/06/2018	Thực hành chuyên ngành xét nghiệm y học	69	Thực hành lâm sàng hóa sinh - huyết học	Thực hành kỹ thuật xét nghiệm Vi sinh - Ký sinh trùng Thực hành lấy và bảo quản bệnh phẩm Kỹ năng giao tiếp với nhân viên y tế, người bệnh - người nhà An toàn và xử trí một số tai nạn thường dùng trong phòng xét nghiệm. Cách vào sổ và ghi phiếu trả lời xét nghiệm...	Khoa Xét nghiệm	Số: 00003/2025/GDLS-DHTL cấp ngày 03/11/2025

Người lập biểu

Huy

Trần Thị Phương Thủy



Hồ Quang Tuấn

DANH SÁCH KHOA PHÒNG TỔ CHỨC THỰC HÀNH CHUYÊN MÔN

(Kèm theo bản công bố số: 216 /BVĐKTT ngày 12 tháng 03 năm 2026 của BVĐK Thanh Trì)

STT	Khoa đào tạo thực hành chuyên môn	Giường Kế hoạch	Ghế răng	Ghi chú
1	Khoa Cấp cứu	12		
2	Khoa HSTC	25		
3	Khoa Nội	35		
4	Khoa Ngoại	22		
5	Khoa Sản	9		
6	Khoa Nhi	35		
7	Khoa Truyền nhiễm	35		
8	Khoa Y dược cổ truyền	22		
9	Khoa Liên chuyên khoa	5		
10	Khoa Dược	0		
11	Khoa Xét nghiệm	0		
12	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	0		
	Cộng	200		

Người lập biểu

Trần Thị Phương Thúy



GIÁM ĐỐC

Hồ Quang Tuấn

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI
BỆNH VIỆN ĐA KHOA THANH TRÌ

Phụ lục 5

TỔNG HỢP DANH MỤC CƠ SỞ VẬT CHẤT - TRANG THIẾT BỊ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIÁNG
DẠY THỰC HÀNH

(Kèm theo bản công bố số: 2/6 /BVĐKTT ngày 12 tháng 03 năm 2026 của BVĐK Thanh Trì)

STT	TT TTB	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
1	KHOA CẤP CỨU			
	1	Phòng giao ban tại khoa phòng	1	
	2	Máy điện tim	1	
	3	Monitor	3	
	4	Máy thở	1	
	5	Máy sốc tim	1	
	6	Xe cấp cứu	1	
	7	Bình oxy	5	
	8	Bàn tấp thủ thuật	1	
	9	Giường BN	12	
	10	Bàn thủ thuật inox	2	
	11	Máy bơm tiêm điện	2	
	12	Máy truyền dịch	2	
	13	Máy khí dung	2	
	14	Xe chở bình oxy	1	
	15	Máy hút dịch	1	
	16	Máy thở	1	
2	KHOA HỒI SỨC TÍCH CỰC - CHỐNG ĐỘC			
	1	Phòng học	1	
	2	Máy tính	2	
	3	Bảng viết lớn	2	
	4	Giường bệnh	25	
	5	Phòng giao ban tại khoa	1	
	6	Bộ đo huyết áp	3	
	7	Ống nghe	5	
	8	Đèn đọc phim XQ	1	
	9	Bơm tiêm điện	7	
	10	Máy truyền dịch	3	
	11	Máy hút dịch	2	
	12	Monitor	5	
	13	Máy khí dung	2	
	14	Máy thở	2	
	15	Hệ thống oxy trung tâm	1	

STT	TT TTB	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
	16	Bộ đặt Nội khí quản	1	
	17	Giường cấp cứu đa năng	5	
	18	Máy trợ thở	1	
	19	Máy phá rung tim	1	
3	KHOA NỘI			
	1	Phòng học	1	
	2	Máy tính	2	
	3	Bảng viết lớn	2	
	4	Giường bệnh	35	
	5	Phòng giao ban tại khoa	1	
	6	Bộ đo huyết áp	3	
	7	Ống nghe	5	
	8	Đèn đọc phim XQ	1	
	9	Bơm tiêm điện	1	
	10	Máy truyền dịch	1	
	11	Máy hút dịch	1	
	12	Monitor	1	
	13	Máy khí dung	1	
4	KHOA NGOẠI			
	1	Phòng học	1	
	2	Máy tính	4	
	3	Bảng viết lớn	2	
	4	Giường bệnh	22	
	5	Phòng giao ban tại khoa	2	
	6	Bộ đo huyết áp	2	
	7	Ống nghe	3	
	8	Đèn đọc phim XQ	2	
	9	Bàn mổ	3	
	10	Máy truyền dịch	2	
	11	Bơm tiêm điện	2	
	12	Monitor	3	
	13	Phòng tiểu phẫu	1	
	14	Phòng mổ	2	
	15	Phòng bó bột	1	
5	KHOA SẢN			
	1	Phòng học	1	
	2	Máy tính	2	
	3	Bảng viết lớn	2	
	4	Giường bệnh	9	

ANH
 ENH
 DA H
 THAN

STT	TT TTB	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
	5	Phòng giao ban tại khoa	1	
	6	Bộ đo huyết áp	3	
	7	Máy siêu âm	1	
	8	Máy soi đốt cổ tử cung	1	
	9	Phòng khám thai	1	
	10	Phòng khám phụ khoa	1	
	11	Máy hút dịch	1	
	12	Monitor tim thai	3	
	13	Bàn đé	2	
	14	Phòng đé	1	
	15	Phòng tắm bé	1	
	16	Bộ dụng cụ cắt khâu tầng sinh môn	10	
	17	Phòng thủ thuật	1	
	18	Lồng áp	1	
	19	Đèn đặt nội khí quản	1	
6	KHOA NHI			
	1	Phòng học	1	
	2	Máy tính	2	
	3	Bảng viết lớn	1	
	4	Giường bệnh	35	
	5	Phòng giao ban tại khoa	1	
	6	Bộ đo huyết áp trẻ em	1	
	7	Ống nghe	5	
	8	Máy khí dung	1	
	9	Bơm tiêm điện	1	
	10	Máy truyền dịch	1	
	11	Máy hút dịch	1	
	12	Monitor	1	
7	KHOA Y DƯỢC CỔ TRUYỀN			
	1	Phòng học	1	
	2	Máy tính	2	
	3	Bảng viết lớn	2	
	4	Giường bệnh	22	
	5	Phòng giao ban tại khoa	1	
	6	Bộ đo huyết áp	2	
	7	Ống nghe	4	
	8	Đèn đọc phim XQ	1	
	9	Máy điện châm	1	
	10	Máy kéo dẫn cột sống	1	

STT	TT TTB	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
	11	Ấm sắc thuốc	4	
	12	Phòng thủ thuật	1	
	13	Máy Bộ giác hơi	1	
	14	Máy chiếu hồng ngoại	1	
	15	Máy điện xung (+ điện phân 4 kênh)	4	
	16	Máy sóng ngắn điều trị công suất cao $\geq 1100W$	1	
	17	Máy tập cơ tứ đầu đùi, đùi sau	1	
	18	Máy tập cơ tứ đầu đùi, đùi sau	1	
	19	Bàn trượt tập trở kháng chi trên và chi dưới (Máy tập thụ động khớp gối)	1	
	20	Máy sắc thuốc đóng túi	1	
	21	Máy kéo giãn cột sống	1	
	22	Máy từ trường điều trị toàn thân	2	
	23	Máy điện xung đa năng 2 kênh độc lập	2	
	24	Xe đạp tập	1	
8	KHOA TRUYỀN NHIỄM			
	1	Phòng học	1	
	2	Máy tính	2	
	3	Bảng viết lớn	2	
	4	Giường bệnh	35	
	5	Phòng giao ban tại khoa	1	
	6	Bộ đo huyết áp	3	
	7	Ổng nghe	5	
	8	Đèn đọc phim XQ	1	
	9	Bơm tiêm điện	1	
	10	Máy truyền dịch	1	
	11	Máy khí dung	1	
	12	Monitor	1	
9	KHOA LIÊN CHUYÊN KHOA			
	1	Máy nội soi tai mũi họng	1	
	2	Bộ ghế khám tai mũi họng	1	
	3	Đèn khám bệnh và làm thủ thuật	1	
	4	Đèn soi tai	2	
	5	Máy xông khí dung	1	
	6	Máy hút dịch	1	
	7	Ghế răng, máy răng, máy lấy cao răng	3	
	8	Giường bệnh	5	
	9	Bộ dụng cụ khám răng	40	
	10	Bộ dụng cụ nhỏ răng các loại	10	
	11	Đôn Inox	5	
10	KHOA DƯỢC			
	1	Tủ làm mát 400l	2	
	2	Tủ lạnh bảo quản vắc xin	1	

STT	TT TTB	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
	3	Tủ bảo quản hóa chất 700l	1	
	4	Tủ bảo quản thuốc	2	
	5	Phòng giao ban tại khoa	1	
	6	Kho thuốc nội trú	1	
	7	Kho thuốc ngoại trú	1	
	8	Kho Vật tư hóa chất	1	
	9	Ấm kê	3	
	10	Nhiệt kế	4	
11	KHOA XÉT NGHIỆM			
	1	Máy phân tích nước tiểu Mission U120	1	
	2	Máy phân tích sinh hóa tự động AU480	1	
	3	Máy phân tích đông máu tự động	1	
	4	Máy xét nghiệm HBA1C tự động	1	
	5	Máy phân tích huyết học tự động	1	
	6	Máy phân tích điện giải tự động	1	
	7	Máy phân tích nước tiểu	1	
	8	Máy xét nghiệm miễn dịch bán tự động	1	
	9	Máy xét nghiệm sinh hóa tự động	1	
	10	Tủ ấm 37 độ C	2	
	11	Tủ an toàn sinh học cấp 2	1	
	12	Tủ lạnh bảo quản hóa chất	2	
	13	Tủ lưu trữ máu	1	
	14	Tủ lưu mẫu	1	
	15	Ấm kê	2	
	16	Nhiệt kế	3	

Người lập biểu

Phu

Trần T Phương Thúy



GIÁM ĐỐC

Hồ Quang Tuấn
Hồ Quang Tuấn

HÀ NỘI